

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/HS-PT
Ngày 06-02-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thọ

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Tài Sử;
2. Bà Phạm Thị Thông.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trừ Minh Quốc là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Quyên – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2018/HSPT ngày 06 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Duy H do có kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo và bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2017/HSST ngày 28/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Nông.

Bị cáo: **Nguyễn Duy H**, sinh năm 1973 tại tỉnh Nam Định; Nơi ĐKKHKT: Số 09 Trần Hưng Đ, tổ dân phố 03, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1955; Vợ: Đinh Thị Bích N, sinh năm 1975 và 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại - có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Chị Đinh Thị Bích N (Vợ bị cáo) - có mặt.

Địa chỉ: Số 09 Trần Hưng Đ, tổ dân phố 03, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông

Người bào chữa cho bị cáo: - Ông Huỳnh Đ – Luật sư – Văn phòng Luật sư H thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Nông - có mặt.

Địa chỉ: đường 3/2, tổ dân phố 2, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông.

- Ông Võ Cao T – Luật sư - Công ty luật TNHH T thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Nông - có mặt.

Địa chỉ: Số 02, thôn M, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông

Người bị hại: Anh Lê Anh V - có mặt.

Địa chỉ: thôn 4, xã H, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 24/10/2016, sau khi đã uống rượu, Nguyễn Duy H điều khiển xe mô tô đến nhà chị Nguyễn Thị L (thôn 5, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông), khi đến nơi, H thấy Lê Anh V và một số người khác đang ngồi chơi trong nhà chị L nên H không vào mà gọi chị L ra nói chuyện. Do trước đây, giữa H và V có xảy ra mâu thuẫn nên trong khi nói chuyện H đòi đi vào nhà để đánh V thì chị L can ngăn. Sau đó, H chở chị L đi đến khu vực đường vành đai, dọc bờ sông Sêrêpôk (thôn 4 xã T, huyện C) để nói chuyện. Trong khi nói chuyện thì H và chị L cãi nhau, H bỏ chị L lại và điều khiển xe mô tô đi về nhà chị L. Khoảng 23 giờ 25 phút thì đến nhà chị L, H liền lấy trong cốp xe ra 01 con dao Thái Lan cầm trên tay và giấu vào túi áo khoác rồi đi vào nhà chị L. Khi đi vào đến cửa hông nhà thì gặp Bùi Minh N và Nguyễn Thị Minh T, T hỏi H làm gì thì H không nói mà tiếp tục đi vào gian phòng lòi của nhà L. Tại đây, H thấy Lê Anh V đang ngồi dưới nền nhà nên H đã lao tới đâm nhiều nhất về phía V, V dơ tay lên đỡ thì dao đâm trúng vào cánh tay trái, sau đó V giữ được tay H và giằng co qua lại thì dao đâm trúng vào cổ, đầu của V. Lúc này, Bùi Minh N nghe tiếng đánh nhau nên chạy lại kéo H ra, V liền vùng dậy chạy xuống phòng bếp rồi chạy ra khỏi nhà L. H tiếp tục chạy đuổi theo nhưng không thấy nên điều khiển xe mô tô quay lại chỗ L. Sau đó, V quay lại nhà L và được mọi người đưa đi cấp cứu.

Nguyễn Duy H sau khi đi tìm chị L không thấy thì dừng xe lại để cắt dao, phát hiện lưỡi dao bị cong nên H bẻ lại thì lưỡi dao bị gãy rời nên H vứt lưỡi dao lại, còn phần cán dao H bỏ vào trong cốp xe rồi điều khiển xe mô tô về nhà.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1299/PY-TgT ngày 28/11/2016 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Anh Lê Anh V bị vết thương cánh tay trái, đứt bó mạch cánh tay và thần kinh trụ, gân co ở cánh tay; vết thương cổ, đầu, ngón 05 (năm) tay trái; tổng tỷ lệ thương tích là 45% (Bốn mươi lăm phần trăm) sức khỏe; vật tác động: sắc bén nhọn.

Ngày 28/02/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện C ra quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên giám định về khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của bị cáo Nguyễn Duy H. Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 30/KLGĐTC ngày 28/04/2017 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên kết luận:

- Về y học:
 - + Trước khi gây án: Sức khỏe tâm thần kinh bình thường;
 - + Trong khi gây án: Rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu (F10-ICID10);
 - + Sau khi gây án bị bệnh: Phản ứng stress cấp (F43.0-ICD10)
- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:
 - + Trước khi gây án: Đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi;
 - + Trong và sau khi gây án: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Vật chứng của vụ án: 01 con dao Thái Lan bị gãy lưỡi, dài 12cm, cán màu vàng. (Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C ngày 26/9/2017).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2017/HSST ngày 28/11/2017 của Toà án nhân dân huyện C đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; Các điểm b, p, n khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009); Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; Điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy H 05 (năm) tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự; Các Điều 584, 585, 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006, hướng dẫn áp dụng về tính bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Bị cáo Nguyễn Duy H phải bồi thường thiệt hại cho anh Lê Anh V tổng số tiền là 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng).

Bị cáo Nguyễn Duy H đã bồi thường được số tiền 10.000.000đ theo biên lai thu tiền số 003618 ngày 08/9/2017 tại Chi cục Thi hành án huyện C tỉnh Đắk Nông. Bị cáo còn phải bồi thường số tiền còn lại cho người Bị hại là 110.000.000đ (một trăm mười triệu đồng).

Ngoài ra Toà án cấp sơ thẩm còn quyết định về lãi suất chậm trả, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 12/12/2017, bị cáo Nguyễn Duy H và chị Đinh Thị Bích N là đại diện hợp pháp của bị cáo đã kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2017/HSST ngày 28/11/2017 của Toà án nhân dân huyện C, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử giảm nhẹ hình phạt và xem xét giảm mức bồi thường thiệt hại đối với bị cáo. Cùng ngày, người bị hại anh Lê Anh V có kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử theo hướng tăng hình phạt và tăng mức bồi thường thiệt hại.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Duy H và chị Đinh Thị Bích N là đại diện hợp pháp của bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm. Bị cáo thừa nhận Tòa án nhân dân huyện C xử phạt bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) và Điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật. Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt vì các lý do: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm thì bị cáo và gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp thêm tiền khắc phục hậu quả tại cơ quan Thi hành án Dân sự huyện C là 30.000.000 đồng và cung cấp thêm tài liệu thể hiện bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo cho rằng mức bồi thường

120.000.000 đồng là quá lớn, không phù hợp và đề nghị xem xét những khoản không hợp lý để giảm mức bồi thường thiệt hại.

Người bị hại tại phiên tòa hôm nay vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị tăng hình phạt và tăng mức bồi thường thiệt hại vì cho rằng bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ, sau khi phạm tội không có thiện chí bồi thường thiệt hại; mức hình phạt 05 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là quá nhẹ nên đề nghị tăng hình phạt. Về phần trách nhiệm dân sự, đề nghị HĐXX xem xét tăng mức bồi thường thiệt hại vì người bị hại sau khi ra viện còn phải tiếp tục điều trị hơn một năm và phải điều trị bằng vật lý trị liệu hết 100.000 đồng/ngày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo và người bị hại về phần hình phạt. Về trách nhiệm dân sự đề nghị HĐXX xem xét về yêu cầu bồi thường của người bị hại đối với việc yêu cầu bồi thường thêm đối với khoản tiền chi phí cho việc điều trị vật lý trị liệu.

Tại phiên tòa, các Luật sư bào chữa cho bị cáo tranh luận: Đề nghị HĐXX áp dụng thêm tình tiết quy định tại điểm o khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) là người phạm tội tự thú và đề nghị sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo. Về phần trách nhiệm dân sự: Người bị hại yêu cầu các khoản bồi thường không hợp lý như ngày công lao động 200.000 đồng/ngày là quá cao. Đồng thời đối với yêu cầu bồi thường thêm về vật lý trị liệu thì đề nghị tách ra để giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi người bị hại cung cấp đầy đủ tài liệu, chứng từ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo và người bị hại về hình phạt và các ý kiến tranh luận của Luật sư, vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông: HĐXX xét thấy, không chấp nhận ý kiến của Luật sư cho rằng cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người phạm tội tự thú theo điểm o khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009). Căn cứ “giải thích từ ngữ” quy định tại Điều 4 Bộ luật Tổ tụng Hình sự năm 2015, HĐXX chấp nhận quan điểm đối đáp của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Vì vậy, đối với tình tiết giảm nhẹ này chỉ được áp dụng tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).

Xét nội dung kháng cáo về hình phạt đối với bị cáo, HĐXX xét thấy: Bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích làm anh V bị thiệt hại 45% sức khỏe, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chỉ xử phạt bị cáo 05 năm tù ở mức khởi điểm của khung hình phạt quy định tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật Tổ tụng Hình sự năm 2015 là nhẹ. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo và gia đình đã tự nguyện nộp tại cơ quan Thi hành án Dân sự huyện C số tiền 30.000.000 đồng để khắc phục hậu quả và cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ, ông nội của bị cáo là người có công với cách mạng. Vì vậy,

nên HĐXX không chấp nhận kháng cáo của người bị hại yêu cầu tăng hình phạt và kháng cáo của bị cáo, kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo yêu cầu giảm hình phạt, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo và người bị hại về phần trách nhiệm dân sự: HĐXX xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các quy định của Bộ luật Hình sự, Bộ luật Dân sự và các quy định của pháp luật để buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại số tiền 120.000.000 đồng là phù hợp, đúng quy định và tương xứng với thiệt hại thực tế xảy ra cho người bị hại, vì căn cứ vào kết luận pháp y tỉ lệ thương tích của bị hại là 45% tạm thời trong 06 tháng và hiện nay người bị hại còn hạn chế khả năng lao động. Hơn nữa, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo và người bị hại cũng không cung cấp được tài liệu chứng cứ gì để chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ. Vì vậy, HĐXX không chấp nhận nội dung kháng cáo này mà căn giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm. Đối với các khoản tiền mà người bị hại yêu cầu như: Tiền chi phí tái khám, chi phí vật lý trị liệu... vì người bị hại không cung cấp được hóa đơn, chứng từ thanh toán nên để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại, HĐXX xét thấy cần tách ra để giải quyết bằng một vụ việc dân sự khác nếu người bị hại có yêu cầu và cung cấp đầy đủ tài liệu, hóa đơn, chứng từ nêu trên.

Sau khi xảy ra vụ án và trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường được 40.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 003618 ngày 08/9/2017, số 0003635 ngày 16/01/2018 và số 0003637 ngày 30/01/2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện C, tỉnh Đắk Nông. HĐXX xét thấy cần ghi nhận sự tự nguyện khắc phục hậu quả này. Bị cáo còn phải bồi thường số tiền còn lại cho người bị hại là 80.000.000 đồng (*Tám mươi triệu đồng*).

[3]. *Về án phí*: - Về án phí dân sự sơ thẩm: Do tại cấp phúc thẩm bị cáo đã bồi thường thêm được 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*), số tiền còn lại bị cáo phải bồi thường là 80.000.000 đồng nên HĐXX xét thấy cần điều chỉnh lại mức án phí cho phù hợp. Cụ thể, buộc bị cáo Nguyễn Duy H phải nộp 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

- Án phí hình sự phúc thẩm: Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo và người bị hại, mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy H, chị Đinh Thị Bích N về việc xin giảm nhẹ hình phạt, giảm trách nhiệm bồi thường thiệt hại và kháng cáo của

anh Lê Anh V về việc đề nghị tăng hình phạt và tăng trách nhiệm bồi thường thiệt hại. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 51/2017/HSST ngày 28/11/2017 của Toà án nhân dân huyện C.

1.1. Áp dụng khoản 3 Điều 104; Các điểm b, p, n khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009); Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; Điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy H 05 (năm) tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

1.2. Áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Duy H phải bồi thường thiệt hại cho anh Lê Anh V số tiền là 120.000.000 đồng (*Một trăm hai mươi triệu đồng*) được trừ 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*) bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện C tỉnh Đắk Nông theo các biên lai thu tiền số 003618 ngày 08/9/2017, số 0003635 ngày 16/01/2018 và số 0003637 ngày 30/01/2018. Bị cáo còn phải bồi thường cho người bị hại 80.000.000 đồng (*Tám mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2. Về án phí:

2.1. Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Nguyễn Duy H phải nộp 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

2.2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Duy H, người đại diện hợp pháp của bị cáo chị Định Thị Bích N, người bị hại anh Lê Anh V mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. HCM;;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THA huyện C;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ngô Đức Thọ